TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2020/HSST
Ngày: 20/5/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đới Văn Trinh

2. Ông Phạm Phúc Ân

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2020/HSST, ngày 18/3/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 04/5/2020 đối với bị cáo:

Dương Văn S, sinh năm 1987 tại K, T, C, Hải Dương; nơi cư trú: Khu dân cư K, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L (đã chết) và bà Đặng Thị H; có vợ là Hoàng Thị P; có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 42/2007/HSST ngày 28/8/2007 của Tòa án nhân dân huyện Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt 08 tháng tù về tội "Đánh bạc" (chiếu bạc 2.300.000đ). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 16/5/2008, chấp hành xong phần án phí hình sự ngày 12/11/2007.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2020, đến ngày 13/01/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

** Những người làm chứng:*

1. Anh Ngô Văn P, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu dân cư G, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

2. Anh Bùi Bá V, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Khu dân cư G, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

3. Anh Trần Đình T, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường Đ, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

4. Anh Ngô Văn S, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Khu dân cư G, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

5. Anh Ngô Văn T, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Khu dân cư G, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

6. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Khu dân cư G, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

7. Anh Ngô Văn H1, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Khu dân cư G, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1975;

Trú quán: Khu dân cư G, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm gian Công an tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

9. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Khu dân cư N, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

10. Anh Lê Văn H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Khu dân cư K, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

11. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1983;

Trú quán: Khu dân cư K, phường T, thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Hoàng Tiến, Bộ Công an; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 26/6/2019, Nguyễn Văn L nhắn tin cho Ngô Văn P với nội dung: "Hôm nay có gì không?", P hiểu ý L hỏi có đánh bạc không, P trả lời "đang có tiền, tý làm một tý". Khoảng 14 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn L, Ngô Văn P, Bùi Bá V, Dương Văn S, Ngô Văn S (tức Ngô Quang S), Trần Đình T, Lê Văn H lần lượt đến nhà Nguyễn Đình S ở thôn G, xã T, thành phố C, tỉnh Hải Dương chơi và ngồi uống nước. Một lúc sau thì L, P, S, B, S, T cùng đi lên chòi ngủ của gia đình Sức để đánh bạc. Sức đồng ý, cho mọi người đánh bạc tại chòi ngủ của gia đình mình và đi lên chòi dọn dẹp. Khi lên chòi L là người cắt 04 quân vị có hai mặt trắng, vàng từ vỏ bao thuốc lá và lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ ở cạnh đó để dùng xóc cái. Các đối tượng thống nhất đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, người chơi ngồi thành vòng tròn và đặt tiền vào các cửa chẵn (là khi mở bát ra có 02 hoặc 04 quân vị

cùng màu), lẻ (là khi mở bát ra có 01 hoặc 03 quân vị cùng màu). Nếu thua thì mất số tiền đã đặt, thắng thì được số tiền bằng số tiền đã đặt; mức đặt cược tại mỗi cửa thấp nhất là 50.000đ/lượt. Khi bắt đầu chơi, P là người cầm cái xóc để cho L, S, T, S, B đặt cửa chơi; Hoàng ngồi xem không tham gia chơi, V ngồi uống nước ở bên dưới, khi nào có ai có nhu cầu vay tiền thì V lên cho vay và là người thu tiền các đối tượng đánh bạc để nộp cho chủ nhà. Chơi được khoảng 15 phút thì P chuyển qua cho L xóc cái. Trong quá trình chơi, Trần Đình T mang theo 4.000.000đ sử dụng để đánh bạc, T vay tiền của V hai lần với tổng số tiền là 40.000.000đ và cắt cho V 3.000.000đ tiền lãi, tổng số tiền T sử dụng để đánh bạc là 41.000.000đ, thua 30.650.000đ; Dương Văn S mang theo 500.000đ sử dụng để đánh bạc, khi bị bắt S thua 300.000đ; Nguyễn Văn B mang theo 500.000đ sử dụng để đánh bạc, B đã thua hết; Ngô Văn S vay của Bùi Bá V số tiền là 20.000.000đ và cắt cho V 1.000.000đ, tổng số tiền S sử dụng để đánh bạc là 19.000.000đ, thua 2.500.000đ; Ngô Văn P mang theo 18.000.000đ là tiền trả công thợ xây nên P không sử dụng để đánh bạc. P vay của V số tiền là 10.000.000đ và cắt cho V 500.000đ. Trong quá trình chơi, P đã thắng tiền và trả cho V số tiền 10.000.000đ, số tiền P sử dụng để đánh bạc là 10.000.000đ, đã thắng 15.500.000đ; L vay của V số tiền 40.000.000đ và cắt cho V 2.000.000đ, sử dụng số tiền 38.000.000đ vào việc đánh bạc, quá trình chơi L đang thua, đến khi bị bắt quả tang L bỏ chạy, bị rơi hết tiền nên L không nhớ số tiền mình đã thua là bao nhiêu. Bùi Bá V mang theo 100.000.000đ, đã cho L, P, T, S vay để đánh bạc, hưởng lợi số tiền 6.500.000đ. Trong khi các đối tượng đang chơi thì lần lượt có Ngô Văn T đến tham gia đánh bạc, sau đó Nguyễn Văn H rồi Ngô Văn H1 đến (H do V gọi điện thoại đến, rồi H rủ H1 cùng đến đánh bạc) và lên chòi tham gia đánh bạc. Ngô Văn T mang theo 3.800.000đ sử dụng để đánh bạc, thua 400.000đ; Nguyễn Văn H mang theo 1.500.000đ sử dụng để đánh bạc, thắng 2.100.000đ; Ngô Văn H1 mang theo 6.000.000đ sử dụng để đánh bạc, thua 500.000đ; V đã thu của B, H, S, P mỗi người 200.000đ và tự bỏ ra 400.000đ để đưa cho Sức số tiền 1.200.000đ. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, trong khi các đối tượng đang đánh bạc thì lực lượng Công an thành phố Chí Linh phát hiện, bắt quả tang thu giữ số tiền tại chiếu bạc là 6.300.000đ và công cụ được sử dụng vào việc đánh bạc gồm 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng; 04 quân vị hình tròn, đường kính 1,5cm, có hai mặt trắng – vàng; thu giữ trên tay S số tiền 16.500.000đ, trên tay H1 số tiền 5.500.000đ, trên người V số tiền 2.850.000đ, trên người Thập số tiền 3.400.000đ, trên tay P số tiền 15.500.000đ, trong ví P số tiền 18.000.000đ (là tiền công của thợ xây, P không dùng vào việc đánh bạc), trên tay H số tiền 3.600.000đ và trên tay của T số tiền 10.350.000đ. Trong quá trình bắt giữ, do đông người tham gia đánh bạc, lộn xộn nên Sức, B, L, S bỏ chạy, đến ngày 02/7/2018 Sức, B ra Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Chí Linh đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, còn L, S bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra lệnh

truy nã, đến ngày 08/7/2019, Nguyễn Văn L bị bắt theo lệnh truy nã; Ngày 11/01/2020, S đến Công an tỉnh Hải Dương đầu thú và khai nhận hành vi của bản thân. Quá trình bỏ trốn S sống lang thang không nơi cố định, không có hành vi vi phạm pháp luật. Đối với số tiền 200.000đ dùng vào việc đánh bạc, quá trình bỏ trốn S đã chi tiêu hết.

Bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 16/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Dương Văn S về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Văn S thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt: Bị cáo Dương Văn S từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 11/01/2020. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Dương Văn S 10.000.000 đồng đến 15.000.000đ sung vào ngân sách Nhà nước. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Truy thu của bị cáo Dương Văn S số tiền 200.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn S phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết

luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 ngày 26/6/2018, Nguyễn Đình S dùng khu chòi ngủ của mình ở khu dân cư G, phường T, thành phố C để cho Nguyễn Văn L, Ngô Văn P, Ngô Văn S, Trần Đình T, Ngô Văn T, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H1, Nguyễn Văn B, Dương Văn S đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức "xóc đĩa" để thu lợi số tiền 1.200.000đ. Quá trình tham gia đánh bạc, Bùi Bá V mang theo số tiền 100.000.000đ cho Nguyễn Văn L, Ngô Văn S, Trần Đình T vay để sử dụng vào việc đánh bạc; Trần Đình T mang theo 4.000.000đ, Nguyễn Văn B mang theo 500.000đ, Ngô Văn T mang theo 3.800.000đ, Nguyễn Văn H mang theo 1.500.000đ, Ngô Văn H1 mang theo 6.000.000đ, Dương Văn S mang theo 500.000đ sử dụng vào đánh bạc (Ngô Văn S, Ngô Văn P, Nguyễn Văn L không sử dụng tiền của bản thân mà vay tiền của Bùi Bá V để sử dụng vào việc đánh bạc). Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng khác dùng vào việc đánh bạc là 116.300.000đ. Đến 15 giờ 50 phút cùng ngày thì cơ quan Công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại hiện trường 01 bát sứ, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân bài vị bằng giấy và số tiền 82.000.000đ.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ và mục đích tư lợi, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh xã hội là khách thể được Bộ luật hình sự bảo vệ. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của bị cáo và các đối tượng khác là 116.300.000 đồng. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm với tính chất giản đơn do nhiều người cùng cố ý thực hiện tội phạm. Nguyễn Văn L là người chủ động nhắn tin cho Ngô Văn P khởi xướng việc đánh bạc, là người cắt quân bài vị và cầm cái trong thời gian dài nên xác định là người giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Ngô Văn P sử dụng số tiền 10.000.000 đồng vào việc đánh bạc và có tham gia cầm cái; Bùi Bá V sử dụng 100.000.000 đồng cho các đối tượng vay để sử dụng vào việc đánh bạc; Trần Đình T sử dụng số tiền 41.000.000 đồng vào việc đánh bạc; Ngô Văn S sử dụng số tiền 20.000.000 đồng vào việc đánh bạc nên các đối tượng P, V, T, S là đồng phạm giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Bị cáo và Nguyễn Văn B, mỗi người sử dụng số tiền 500.000 đồng vào việc đánh bạc, là người tham gia đánh bạc ngay từ đầu cho đến khi bị bắt; Ngô Văn T sử dụng số tiền 3.800.000 đồng vào việc đánh bạc nên bị cáo và các đối tượng Nguyễn Văn B, Ngô Văn T giữ vai trò thứ ba trong trong vụ án sau P, V, T, S. Ngô Văn H1 sử sụng số tiền 6.000.000 đồng vào việc đánh bạc; Nguyễn Văn H sử dụng số tiền 1.500.000 đồng vào việc đánh bạc, là những người đến sau cùng có thời gian tham gia đánh bạc ít hơn các đối tượng khác nên giữ vai trò sau cùng.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; Sau khi bỏ trốn, bị cáo đã ra đầu thú; Bị cáo còn có bố đẻ là ông Dương Văn L là người có công được Chủ tịch nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhất. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 28/8/2007 đã bị Tòa án nhân dân huyện Chí Linh xử phạt 08 tháng tù về tội "Đánh bạc" theo Bản án số 42/2007/HSST. Bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng bản thân, nay vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật kém.

[6] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự mới đủ tác dụng trừng trị, răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Quá trình bắt giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã thu giữ 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 04 quân bài vị hình tròn, đường kính 1,5cm, có hai mặt trắng - vàng và 82.000.000đ. Nguyễn Đình S tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra số tiền 1.200.000đ; tổng số tiền thu giữ là 83.200.000đ. Cơ quan đã trả lại Ngô Văn P số tiền 18.000.000đ là tiền của P không sử dụng vào việc đánh bạc. Số vật chứng còn lại đã được xử lý tại bản án số 71/2019/HSST ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, do vậy, không xem xét, xử lý trong vụ án này.

[8] Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc còn lại. Quá trình bỏ trốn, bị cáo đã chi tiêu hết nên cần truy thu của bị cáo toàn bộ số tiền này để sung vào ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Đối với hành vi của Ngô Văn P, Bùi Bá V, Trần Đình T, Ngô Văn S, Nguyễn Văn B, Ngô Văn T, Nguyễn Văn H, Ngô Văn H1, Nguyễn Đình S, Nguyễn Văn L đã bị Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh xét xử sơ thẩm tại bản án số 71/2019/HSST ngày 08/8/2019; bản án số 80/2019/HSST ngày 08/10/2019 (Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phúc thẩm tại bản án số 151/2019/HSPT ngày 27/11/2019). Do vậy, không đặt ra xem xét, giải quyết trong vụ án này.

[10] Đối với Lê Văn H quá trình điều tra xác định Hoàng không tham gia đánh bạc, nên không đặt ra xử lý.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 35, Điều 38, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố bị cáo **Dương Văn S** phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn S **36** *(Ba mươi S)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 11/01/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Dương Văn S 15.000.000 *(Mười lăm triệu)* đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Truy thu của bị cáo Dương Văn S số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn S phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Giang